

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 20/2023/HS - ST

Ngày 27/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giàng Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn;

2. Ông Đỗ Trọng Bằng;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:*** Ông Lã Chúc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo:

Má Thị Ph; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/02/1973, tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn CH 1, xã TC, thị xã SP, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: H'Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Má A Ch và bà Lù Thị M (Đều đã chết). Bị cáo có chồng là Giàng A L; sinh năm 1974, bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Má Thị Ph bị tạm giữ từ ngày 23/3/2023 đến ngày 31/3/2023 được tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Phàn Láo L; Địa chỉ: Tổ 3, phường Hàm Rồng thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00, ngày 23/3/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vườn của Má Thị Ph thuộc thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa có trồng cây thuốc phiện, Công an xã Trung Chải tiến hành kiểm tra, xác minh và triệu tập Má Thị Ph đến để làm việc. Tại đây, Má Thị Ph đã khai nhận những cây có thân, lá, nụ, quả màu xanh, hoa màu tím là cây thuốc phiện do mình trồng khoảng tháng 11/2022, những cây con thân lá màu xanh, cao khoảng 03 – 15 cm là cây thuốc phiện con do mình trồng khoảng tháng 02/2023. Công an xã Trung Chải đã báo cáo Cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phát hiện thu giữ vật chứng tại 04 mảnh vườn của Má Thị Ph trồng có: 1.876 cây thực vật (*Gồm 187 cây có rễ, thân, lá, quả, hoa màu tím và 1.689 cây có rễ, thân, lá*). Ngoài ra Má Thị Ph tự nguyện giao nộp 01 mảnh thanh tre kích thước 17,5 x 2,5 cm, trên một mặt thanh tre có bảm dính chất nhựa dẻo màu nâu (*Má Thị Ph khai nhận đó là nhựa của cây thuốc phiện Ph thu hoạch sáng ngày 23/3/2023*); 01 mảnh thanh tre kích thước 12 x 01 cm; 01 đầu mảnh thanh tre được gắn 04 mảnh kim loại và được cố định bằng sợi dây kim loại màu vàng đồng quấn xung quanh đầu mảnh thanh tre (dụng cụ Ph làm để thu nhựa thuốc phiện).

Tại biên bản mở niêm phong, xác định đối tượng giám định vào hồi 17 giờ 30 ngày 23/3/2023 tại Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai xác định: Vật chứng thu giữ được niêm phong gồm 06 mẫu, cụ thể: Mẫu 1: 01 mảnh thanh tre, trên một mặt có bảm dính chất nhựa dẻo màu nâu, khối lượng của chất nhựa dẻo là 3,87 gam. Trích 1,32 gam trả lại 2,55 gam; Mẫu 2: 01 bao tải bên trong chứa 19 cây rễ, thân, lá, quả, hoa có đặc điểm giống nhau. Trích ngẫu nhiên 06 cây, trả lại 13 cây; Mẫu 3: 01 bao tải bên trong chứa 78 cây rễ, thân, lá, quả, hoa có đặc điểm giống nhau. Trích ngẫu nhiên 20 cây, trả lại 58 cây. Mẫu 4: 01 bao tải chứa 90 cây gồm rễ, thân, lá, quả, hoa có đặc điểm giống nhau. Trích ngẫu nhiên 40 cây, trả lại 50 cây; Mẫu 5: 01 bao tải chứa 304 cây gồm rễ, thân, lá có đặc điểm giống nhau. Trích ngẫu nhiên 30 cây, trả lại 274 cây. Mẫu 6: 01 bao tải bên trong chứa 1.385 cây gồm rễ, thân, lá có đặc điểm giống nhau. Trích ngẫu nhiên 150 cây, trả lại 1.235 cây trả lại cơ quan trung cầu.

Tại bản kết luận giám định số 91/KL - GĐMT, ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 3,87 gam chất nhựa dẻo màu nâu bảm dính trên mảnh thanh tre gửi giám định là nhựa thuốc phiện; Mẫu M2, mẫu M3, mẫu M4: Tổng 187 cây có đủ rễ, thân, lá, hoa, quả gửi giám định đều là cây thuốc phiện; Mẫu M5, mẫu M6: Có tổng 1.689 cây có đủ rễ, thân, lá màu xanh có đặc điểm giống nhau đều là cây thuốc phiện.

Về nguồn gốc, mục đích trồng cây thuốc phiện và tàng trữ số ma túy trên Má Thị Ph khai nhận: Khoảng tháng 9/2022, Má Thị Ph được một người phụ nữ dân tộc H'Mông cho Ph một gói hạt giống cây thuốc phiện, Má Thị Ph mang về gieo trồng tại 03 mảnh vườn gần nhà, khi mọc cây, một mình Má Thị Ph trồng, chăm sóc những cây

thuốc phiện này. Đến khoảng đầu tháng 2/2023 Má Thị Ph tiếp tục mang hết số hạt thuốc phiện còn lại ra trồng xen kẽ tại 03 mảnh vườn đã trồng trước đó và trồng sang một mảnh vườn mới gần đó. Đến chiều ngày 22/3/2023, khi thấy các cây thuốc phiện trồng từ tháng 9/2022 có quả già, có thể trích lấy nhựa nên Má Thị Ph dùng dao làm 02 mảnh thanh tre, một mảnh có kích thước 12 cm x 01 cm trên một đầu được gắn 04 mảnh dao lam nằm song song theo chiều dọc của mảnh thanh tre đã được cố định lại bằng dây kim loại, Má Thị Ph rạch xung quanh theo chiều dọc quả cây thuốc phiện với mục đích để nhựa thuốc phiện chảy ra. Đến sáng ngày 23/3/2023, khi thấy nhựa trên các quả thuốc phiện được rạch trước đó khô lại, kết dính chuyển sang màu nâu thì Má Thị Ph dùng thanh tre còn lại có kích thước 17,5 x 2,5 cm cạo theo chiều từ dưới lên trên dọc theo quả thuốc phiện để thu lấy nhựa mục đích để làm thuốc cho người và gia súc. Tại Cơ quan điều tra, Má Thị Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-SP ngày 31/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Má Thị Ph về tội “Trồng cây thuốc phiện” theo điểm c khoản 1 Điều 247 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Má Thị Ph phạm tội “Trồng cây thuốc phiện” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù đối với tội “Trồng cây thuốc phiện”.

Áp dụng Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo. Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 247, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,55 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định; 01 thanh tre kích thước 17,5 x 2,5 cm được niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự trên một mặt có dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định do Má Thị Ph tự nguyện giao nộp ngày 23/3/2023 tại Thôn CH 1, xã TC, thị xã SP, tỉnh LC”; 01 thanh tre kích thước 12 cm x 01 cm trên một đầu được gắn 04 mảnh dao lam nằm song song theo chiều dọc của mảnh thanh tre đã được cố định lại bằng dây kim loại, đây là những vật không có giá trị sử dụng, Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng.

Đối với 1.630 cây thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định. Ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã thành lập hội đồng tiêu hủy số 08, tiêu hủy 1.630 cây thuốc phiện nói trên.

Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 26/6/2023.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Má Thị Ph nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Má Thị Ph là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật cũng như nhận thức của bị cáo còn nhiều hạn chế, bị cáo không có mục đích trồng cây thuốc phiện và tàng trữ nhựa cây thuốc phiện để bán mà chỉ có mục đích để làm thuốc chữa bệnh cho người và gia súc theo truyền miệng của người dân nên dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thật thà khai báo, có bố mẹ là người có công. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm tù đối với tội “Trồng cây thuốc phiện”.

Áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm tù đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Má Thị Ph đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Má Thị Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản kiểm tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định số 91/GĐMT ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, lời khai của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Má Thị Ph đã có hành vi trồng 1.876 cây thuốc phiện và tàng trữ 3,87 gam thuốc phiện. Hành vi nêu trên của bị cáo Má Thị Ph đã đủ yếu tố cấu

thành tội: “*Trồng cây thuốc phiện*” theo điểm c khoản 1 Điều 247 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết nhất định về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi “*Trồng cây thuốc phiện*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật, song do trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, dẫn đến việc bị cáo Má Thị Ph đã thực hiện hành phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Má Thị Ph đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là Má A Ch được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân; Bằng khen của Thủ tướng chính phủ; Huy chương bảo vệ pháp chế, Huân Chương lao động hạng ba, bị cáo có mẹ đẻ là Lù Thị M (Lô Thị Mú) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 247 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; Tại khoản 5 Điều 249 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,55 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 thanh tre kích thước 17,5 x 2,5 cm được niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự trên một mặt có dòng chữ: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định do Má Thị Ph tự nguyện giao nộp ngày 23/3/2023 tại Thôn CH 1, xã TC, thị xã SP, tỉnh LC*”; 01 thanh tre kích thước 12 cm x 01 cm trên một đầu được gắn 04 mảnh dao lam nằm song song theo chiều dọc của mảnh thanh tre đã được cố định lại bằng dây kim loại.

Đối với 1.630 cây thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định. Ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã thành lập hội

đồng tiêu hủy số 08, tiêu hủy 1.630 cây thuốc phiện nói trên nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 26/6/2023

[7] Về án phí: Bị cáo Má Thị Ph phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Má Thị Ph phạm tội ***“Trồng cây thuốc phiện” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Má Thị Ph 01 năm 04 tháng tù đối với tội ***“Trồng cây thuốc phiện”***.

Căn cứ Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm tù đối với tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt. Bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 02 năm 04 tháng tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2,55 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 thanh tre kích thước 17,5 x 2,5 cm được niêm phong trong một bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự trên một mặt có dòng chữ: ***“Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định do Má Thị Ph tự nguyện giao nộp ngày 23/3/2023 tại Thôn CH 1, xã TC, thị xã SP, tỉnh LC”***;

01 thanh tre kích thước 12 cm x 01 cm trên một đầu được gắn 04 mảnh dao lam nằm song song theo chiều dọc của mảnh thanh tre đã được cố định lại bằng dây kim loại.

Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 26/6/2023

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Má Thị Ph phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND TX Sa Pa (01).
- PV 06 CA tỉnh (01);
- CATX Sa Pa (03);
- Sở tư pháp tỉnh (01);
- Bị cáo (01);
- THADS TX Sa Pa (01);
- Lưu Hồ sơ, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng Thị Thu Trang

